

*Long Thần chín rươi, Thích Ca ba tiền.*

*Còn hai mụ Thiện hai bên.*

*Ai mua bán nốt lấy tiền nộp cheo.*

*Lệ làng thiếu thốn bao nhiêu*

*Đẫn cây tre cọc cắm nêu sân chùa.*

Đề riều những nét hư “lờ đào cao đắp” của người đời nghiêng ngả, lời nói của người Việt xa xôi và sâu sắc như thế này:

*Cha đời cái áo rách này*

*Mất chúng mất bạn vì mây áo ơi.*

Nhưng cái cao quý nhất của nụ cười Việt là cười trong cái nghèo khổ, trong cái quạnh hiu, trong cái trống rỗng của chính mình.

Trong cảnh nghèo cùng cực, chỉ còn được cái váy bạc phếch vá mền vá đụp, nụ cười người đàn bà Việt vẫn ròn tan:

*“Tiền linh váy chị, không bằng tiền chỉ váy tôi”*

Điều này chứng tỏ người Việt không nô lệ cho vật chất! Nguyễn Sỹ Tế có nói: *“Người bình dân Việt đời bát mồ hôi lấy bát cơm trong một nền kinh tế nghèo nàn đến phi nhân, chừng nào bát cơm đã kiếm được, lúc đó lại tìm vượt lên khỏi áo cơm tới những địa hạt phi vật chất.”*

*“Tiền linh váy chị, không bằng tiền chỉ váy tôi!”*

Vui đùa gần như đến kiêu hãnh với cái nghèo và đùa cợt với giàu sang như thế hỏi rằng chỉ thỏa mãn như cầu kinh tế không thôi, đâu đã là điều kiện tất yếu để nắm vững được người Việt Nam.

Còn giây phút nào vắng vẻ quạnh hiu hơn cảnh nửa đêm gà gáy một mình một bóng giã gạo vớt bèo. Âm thanh của chày giã gạo không làm xao động canh khuya mà chỉ làm tăng thêm vẻ tịch mịch của đêm trường. Sự câm lặng của cái cọc cầu ao lúc gà gáy cũng là sự câm lặng của thể nhân, của cả vũ trụ trước cái cùn nhẵn nạy của người đàn bà Việt. Đây nụ cười người đàn bà Việt trước cảnh cô tịch mệnh mông đó:

*Giã ơn cái cối cái chày*

*Nửa đêm gà gáy có mây có tao*

*Giã ơn cái cọc cầu ao*

*Nửa đêm gà gáy có tao có mây.*

Ngay trong những phút trống rỗng nhất, người Việt vẫn cười được như thường. Đây là cảnh một người không còn biết làm gì nữa ngồi đốt rơm chơi:

*Tâm thành đốt đốt rơm*

*Khói lên nghi ngút chẳng thơm tí nào.*

Rồi tưởng tượng đến thiên đình, thì ông Ngọc Hoàng lúc đó cũng vô công rồi nghề nốt:

*Khói lên để tận thiên tào*

*Ngọc Hoàng phán hỏi: đứa nào đốt rơm.*

Nhìn rộng sang nền văn chương bác học, chúng ta thấy Nguyễn Công Trứ vui cái nghèo trong *“Hàn Nho Phong Vị Phú.”*

*Ngày ba bữa vỗ bụng rau bình bịch, người quân tử ăn chẳng cầu no;*

*Đêm năm canh an giấc ngáy kho kho, đời thái bình cửa thường bỏ ngõ.*

Một tác giả vô danh vui cái tết xá xơ của mình trong đôi câu đối:

*Bầu một chiếc lẫn chiêm, mặc sức tam dương khai thái*

*Nhà hai gian bỏ trống, tha hồ ngũ phúc lâm môn.*

Tú Xương cải chính cái tết nghèo với anh em:

*Anh em đừng tưởng tết tôi nghèo*

*Tiền bạc trong kho chứa linh tiêu*

*Rượu cúc nhẩn đêm, hàng biếng quẩy*